

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHƯỚC SƠN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST  
Ngày 18-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đức Toàn

Ông Lưu Thành Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Thành- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Văn Đờ- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Lê Thị Đ;** sinh ngày 21 tháng 3 năm 1986; tại: huyện P, tỉnh Q; Nơi cư trú: thôn 5, xã Đ, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Đ1 (SN: 1958) và bà Phan Thị K (SN: 1959); có chồng Trần Văn V (SN: 1973) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

**2. Võ Q;** sinh ngày 29 tháng 3 năm 1984; tại: huyện S, tỉnh Q; Nơi cư trú: thôn 5, xã Đ, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ B (SN: 1952) và bà Phạm Thị L1 (chết); tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 10/01/2007, bị Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”;

hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

**3. Huỳnh Đức Ng**; sinh ngày 18 tháng 6 năm 1986; tại: thành phố T, tỉnh Q; Nơi cư trú: thôn 5, xã Đ, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Đức N (chết) và bà Trần Thị Lý E (chết); tiền án, tiền sự: không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

**4. Nguyễn Quang L**; sinh ngày 05 tháng 6 năm 1986; tại: huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn 5, xã Đ, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn): 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang D (SN: 1960) và bà Trần Thị U (SN: 1963); có vợ Ngô Thị Thanh H (SN: 1986) và 2 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 16/5/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

**5. Phan Ngọc T**; sinh ngày 30 tháng 4 năm 1991; tại: huyện P, tỉnh Q; Nơi cư trú: thôn 5, xã Đ, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Ngọc N1 (SN: 1963) và bà Nguyễn Thị M (SN: 1965); có vợ Trần Thị Mỹ L2 (SN: 1997) và 1 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 29/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, ngày 09/02/2017 bị Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 30/10/2018 bị Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “*Xâm hại sức khỏe người khác*”; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Trần Thị C, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: thôn 5, xã Phước Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Nguyễn Quang Dũng, sinh năm: 1960; Nơi cư trú: thôn 5, xã Đ, huyện P, tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 24/01/2021, Tổ công tác Công an huyện Phước Sơn phát hiện tại nhà bà Trần Thị C thuộc thôn 5, xã Đ, huyện P, tỉnh Q đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức binh sập xám. Lực lượng Công an huyện Phước Sơn đã tiến hành kiểm tra, phát hiện những người tham gia đánh bạc gồm: Lê Thị Đ, Võ Q, Huỳnh Đức Ng. Khi lực lượng Công an huyện Phước Sơn tiến hành kiểm tra thì trên chiếu bạc có tổng số tiền mặt là 5.200.000 đồng. Các đối tượng khai nhận số tiền nêu trên được dùng để đánh bạc. Xét thấy, vụ việc có dấu hiệu phạm tội “*Đánh bạc*”, Công an huyện Phước Sơn đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các đối tượng nêu trên đồng thời thu giữ các tang vật sử dụng vào việc đánh bạc.

Tang vật thu giữ gồm: Tiền mặt: 5.200.000 đồng (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*); 01 chiếc mền mỏng màu nâu đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ đã sử dụng, 01 bộ còn nguyên hộp chưa mở); thu giữ trên người Huỳnh Đức Ng số tiền 390.000 đồng, thu giữ trên người Võ Q số tiền 3.950.000 đồng, thu giữ trên người Lê Thị Đ số tiền 6.540.000 đồng.

#### *Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận:*

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/01/2021, Lê Thị Đ, Võ Q, Nguyễn Q L và Phan Ngọc T đến nhà bà Trần Thị C tại thôn 5, xã Đ, huyện P để viếng hương mẹ bà C và sau đó cùng nhau ăn nhậu, sau khi nhậu xong thì rủ nhau đánh bài bằng hình thức binh sập xám được thua bằng tiền. Cách thức chơi, sử dụng bộ bài “Tú lơ khơ” loại 52 quân bài, mỗi nhà cầm cái ba ván liên tục sau đó xoay vòng cho người khác cầm cái, mỗi ván chia bài theo thứ tự vòng tròn thành bốn nhà, mỗi nhà gồm 13 quân bài chia thành 3 chi, trong đó hai chi dưới là 5 quân bài và chi trên cùng là 3 quân bài. Sau đó, nhà cái sẽ ra bài với từng nhà con để phân định thắng thua, bài nhà nào thắng hai trong ba chi thì sẽ thắng. Mỗi ván số tiền thắng thua giao động từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Trước khi bắt đầu chơi đánh bạc Lê Thị Đ lấy ra 1.250.000 đồng để trên chiếu bạc trước vị trí Đ ngồi, Võ Q lấy ra số tiền 1.100.000 đồng để trên chiếu bạc trước vị trí Q ngồi, Nguyễn Quang L lấy ra số tiền 1.200.000 đồng để trên chiếu bạc trước vị trí L ngồi, Phan Văn T lấy ra số tiền 800.000 đồng và Huỳnh Đức Ng lấy ra số tiền 700.000 đồng để trên chiếu bạc trước vị trí T và Ng ngồi. Phan Ngọc T và Huỳnh Đức Ng cùng chơi chung một chân. Trong lúc chơi T thua hết số tiền 800.000 đồng, sau đó mượn thêm của Ng số tiền 150.000 đồng. Chơi đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày thì Phan Ngọc T thua hết tiền nên đi về nhà còn lại Đ,

Q, Ng và L tiếp tục chơi đến 23 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Lực lượng Công an huyện Phước Sơn phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 5.200.000 đồng (*Năm triệu hai trăm ngàn đồng*) và các dụng cụ phục vụ việc đánh bạc gồm: 02 bộ bài (01 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ còn nguyên hộp chưa mở). Thu giữ trên người Huỳnh Đức Ng số tiền 390.000 đồng, thu giữ trên người Võ Q số tiền 3.950.000 đồng, thu giữ trên người Lê Thị Đ số tiền 6.540.000 đồng.

Đối với Lê Thị Đ: Tham gia với vai trò vừa cầm cái vừa cược tiền. Đến thời điểm Công an huyện Phước Sơn phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thì Đ đã tham gia cược tiền nhiều ván nhưng không rõ là đã thắng hay thua bao nhiêu tiền. Số tiền Đ mang theo trong người khi đến nhà bà C là hơn 7.000.000 đồng. Đ lấy ra số tiền là 1.250.000 đồng sử dụng đánh bạc. Đối với số tiền 6.540.000 đồng trong túi quần, thì Lê Thị Đ khai nhận không có ý định sử dụng vào mục đích đánh bạc, vì số tiền này dùng để buôn bán.

Đối với Võ Q: Tham gia với vai trò vừa cầm cái vừa cược tiền. Đến thời điểm Công an huyện Phước Sơn phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thì Q đã tham gia cược tiền nhiều ván nhưng không rõ đã thắng hay thua bao nhiêu tiền. Số tiền Q mang theo trong người khi đến nhà bà C là hơn 5.000.000 đồng. Q lấy ra số tiền là 1.100.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Đối với số tiền 3.950.000 đồng trong túi áo ấm, thì Võ Q khai nhận không có ý định sử dụng vào mục đích đánh bạc, vì số tiền này để sử dụng trả tiền mua gạch làm nhà.

Đối với Huỳnh Đức Ng: Tham gia với vai trò vừa cầm cái vừa cược tiền. Đến thời điểm Công an huyện Phước Sơn phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thì Ng đã tham gia cược tiền nhiều ván có ván thắng, ván thua nhưng không rõ là bao nhiêu tiền. Số tiền Ng mang theo trong người khoảng hơn 1.000.000 đồng. Ng lấy ra số tiền là 700.000 đồng để sử dụng đánh bạc và cho T mượn 150.000 đồng để T đánh bạc. Đối với số tiền 390.000 đồng trong túi quần thì Huỳnh Đức Ng khai nhận không có ý định sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đối với Nguyễn Quang L: Tham gia với vai trò vừa cầm cái vừa cược tiền. Tại thời điểm Công an huyện Phước Sơn phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thì L đã bỏ trốn khỏi hiện trường, sáng ngày hôm sau L đến Công an huyện Phước Sơn làm việc. L khai nhận đã tham gia cược tiền nhiều ván nhưng không rõ đã thắng hay thua bao nhiêu tiền. Số tiền L mang theo trong người để sử dụng vào việc đánh bạc là 1.200.000 đồng.

Đối với Phan Ngọc T: Tham gia với vai trò vừa cầm cái vừa cược tiền. Tại thời điểm Công an huyện Phước Sơn phát hiện và lập biên bản bắt người phạm

tội quả tang thì T không có mặt, vì trước đó do đã thua hết tiền nên T bỏ về nhà. Công an huyện Phước Sơn đã triệu tập T đến để làm việc. Tại cơ quan Công an T khai nhận đã tham gia đánh bạc và trước khi chơi bạc T mang theo trong người số tiền là 800.000 đồng để chơi đánh bạc, trong lúc chơi thua hết tiền, nên T mượn thêm của Ng 150.000.000 đồng để chơi bạc. Tổng cộng số tiền T tham gia đánh bạc là 950.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q, Huỳnh Đức Ng, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác của vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 04A/CT-VKSPS-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q, Huỳnh Đức Ng, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và như nội dung cáo trạng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q và Huỳnh Đức Ng phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được hưởng thêm tình tiết tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q và Huỳnh Đức Ng từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Không đề nghị xử phạt bổ sung đối với các bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bà Trần Thị C 01 chiếc mền mỏng màu nâu, có hoa văn màu trắng đã qua sử dụng do không liên quan đến việc phạm tội; Tịch thu 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ còn nguyên hộp chưa mở) vật chứng này là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu để tiêu hủy; Tịch thu số tiền thu giữ trên chiếu bạc: 5.200.000 đồng (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*) là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền thu giữ trên người Huỳnh Đức Ng 390.000 đồng, Võ Q 3.950.000 đồng, Lê Thị Đ 6.540.000 đồng. Do các bị cáo Ng, Q, Đ khai không sử dụng vào việc đánh bạc vì vậy ngày 03/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phước Sơn đã trả lại cho các bị cáo nên không đề cập đến.

Các bị cáo đồng ý luận tội của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với quy định của pháp luật; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q, Huỳnh Đức Ng, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/01/2021, tại nhà của bà Trần Thị C, Lê Thị Đ, Võ Q, Huỳnh Đức Ng, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T đã đánh bạc với hình thức binh xập xám được thua bằng tiền. Quá trình đánh bạc thì Lê Thị Đ sử dụng số tiền 1.250.000 đồng, Võ Q sử dụng số tiền 1.100.000 đồng, Huỳnh Đức Ng sử dụng số tiền 700.000 đồng, Nguyễn Quang L sử dụng số tiền 1.200.000 đồng, Phan Ngọc T sử dụng số tiền 950.000 đồng để đánh bạc. Mặc dù, trong quá trình điều tra các bị cáo khai số người tham gia đánh bạc và số tiền của từng người sử dụng vào việc đánh bạc còn chưa thống nhất. Tuy nhiên, qua xét hỏi, thẩm vấn công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q, Huỳnh Đức Ng, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T đã rủ nhau đánh bài bằng hình thức binh xập xám được thua bằng tiền. Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 5.200.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q, Huỳnh Đức Ng, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T đã phạm tội “Đánh bạc” như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố đối với các bị cáo là có cơ sở đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt của các bị cáo được qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] *Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo*: Thời gian gần đây tình hình trật tự an toàn trên địa bàn huyện diễn biến phức tạp, các đối tượng thường xuyên tụ tập để đánh bạc được thua bằng tiền làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình trật tự an toàn xã hội, các bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q, Huỳnh Đức Ng, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T đến viếng hương mẹ bà C và rủ nhau đánh bạc. Các bị cáo thay nhau cầm cái, chứ không có ai cầm đầu, lôi kéo, không thu tiền xâu nên phạm tội không có tổ chức. Tuy nhiên, xét về hành vi, vai trò của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo Võ Q sử dụng số tiền 1.100.000 đồng vào việc đánh bạc, bị cáo tham gia với vai trò vừa cầm cái vừa cược tiền. Đến thời điểm Công an huyện Phước Sơn phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thì Q đã tham gia cược tiền nhiều ván nhưng không rõ đã thắng hay thua bao nhiêu tiền. Số tiền Q mang theo người để dùng vào việc đánh bạc là 1.100.000 đồng. Q đã bị xử lý hành chính về hành vi “*Đánh bạc*” nhưng không lấy đây là bài học để cải tạo trở thành người có ích cho xã hội mà Q lại tiếp tục thực hiện hành vi “*Đánh bạc*”. Vì vậy, xử phạt Q mức hình phạt nặng hơn các bị cáo khác.

Đối với Phan Ngọc T: T tham gia với vai trò vừa cầm cái vừa cược tiền, số tiền T tham gia đánh bạc là 950.000 đồng. T đã bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; hai lần bị Công an xử phạt hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” và “*Xâm hại sức khỏe người khác*”, nhưng T không lấy đây là bài học để cải tạo trở thành người có ích cho xã hội mà T lại tiếp tục thực hiện hành vi “*Đánh bạc*”. Vì vậy, xử phạt T mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Đối với Nguyễn Quang L: L tham gia với vai trò vừa cầm cái vừa cược tiền, số tiền L mang theo trong người để sử dụng vào việc đánh bạc là 1.200.000 đồng. L đã bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”. L không lấy đây là bài học để cải tạo trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi “*Đánh bạc*”. Tuy nhiên, khi việc đánh bạc bị phát hiện, các bị cáo khai không có L tham gia đánh bạc, nhưng L đã đến Công an để khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, xử phạt L mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Đối với Lê Thị Đ: Đ tham gia với vai trò vừa cầm cái vừa cược tiền, số tiền Đ sử dụng để đánh bạc là 1.250.000 đồng. Số tiền Đ sử dụng vào việc đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên, bị cáo Đ phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Vì vậy, xử phạt Đ mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Đối với Huỳnh Đức Ng: Ng tham gia với vai trò vừa cầm cái vừa cược tiền, số tiền Ng sử dụng để đánh bạc là 700.000 đồng. Ng là người sử dụng số tiền đánh bạc ít hơn so với các bị cáo khác và Ng cũng có nhân thân tốt, phạm tội

lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, xử phạt Ng hình phạt nhẹ hơn so với các bị cáo khác.

[4] *Xét luận tội của Đại diện viện kiểm sát:* Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q và Huỳnh Đức Ng phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được hưởng thêm tình tiết tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T là phù hợp nên chấp nhận. Đối với bị cáo Huỳnh Đức Ng có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ mới mất, nuôi cháu mồ côi, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ Ng của xã, nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Ng như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:*

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Lê Thị Đ, Huỳnh Đức Ng và Võ Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Huỳnh Đức Ng có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc hộ Ng của xã nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự để xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối bị cáo Ng là cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

Không khấu trừ thu nhập vì bị cáo Huỳnh Đức Ng có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ mới mất, nuôi cháu mồ côi, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ Ng của xã.

[6] Ngoài hình phạt chính, đáng lẽ ra các bị cáo còn có thể bị xử phạt bổ sung theo qui định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo bị xử phạt tiền là hình phạt chính và bị cáo Ng, gia đình thuộc hộ Ng của xã nên không xử phạt bổ sung.

[7] Đối với Trần Thị C, khi các bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q, Huỳnh Đức Ng, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T chơi đánh bạc tại nhà C được thua bằng tiền, thì C đã đi ngủ nên không biết. Khi Công an vào bắt quả tang Đ, Q và Ng về



hành vi đánh bạc, nghe ồn ào C mới ra xem. Vì vậy, không đề cập truy cứu trách nhiệm đối với Trần Thị C, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra Công an huyện Phước Sơn đã thu giữ: 01 chiếc mền mỏng màu nâu, có hoa văn màu trắng đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ còn nguyên hộp chưa mở); số tiền thu giữ trên chiếu bạc: 5.200.000 đồng (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*). Thu giữ trên người Huỳnh Đức Ng 390.000 đồng, Võ Q 3.950.000 đồng, Lê Thị Đ 6.540.000 đồng.

Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bà Trần Thị C 01 chiếc mền mỏng màu nâu, có hoa văn màu trắng đã qua sử dụng do không liên quan đến việc phạm tội; Tịch thu 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ còn nguyên hộp chưa mở) vật chứng này là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu để tiêu hủy; Tịch thu số tiền thu giữ trên chiếu bạc: 5.200.000 đồng (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*) là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền thu giữ trên người Huỳnh Đức Ng 390.000 đồng, Võ Q 3.950.000 đồng, Lê Thị Đ 6.540.000 đồng. Do các bị cáo Ng, Q, Đ khai không sử dụng vào việc đánh bạc. Vì vậy, ngày 03/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phước Sơn đã trả lại cho các bị cáo nên không đề cập đến.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T phải chịu.

Đối với bị cáo Huỳnh Đức Ng thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn nộp tiền án phí, nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Ng được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q, Huỳnh Đức Ng, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T phạm tội “*Đánh bạc*”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo:

Võ Q: số tiền 23.000.000đ (*Hai mươi ba triệu đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Lê Thị Đ: số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo:

Phan Ngọc T: số tiền 22.000.000đ (*Hai mươi hai triệu đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Nguyễn Quang L: số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo:

Huỳnh Đức Ng: 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Huỳnh Đức Ng cho Ủy ban nhân dân xã Phước Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Phước Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

- *Về xử lý vật chứng:*

Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bà Trần Thị C 01 chiếc mền mỏng màu nâu, có hoa văn màu trắng đã qua sử dụng; Tịch thu 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ còn nguyên hộp chưa mở) để tiêu hủy; Tịch thu số tiền thu giữ trên chiếu bạc: 5.200.000 đồng (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*) là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc để sung vào ngân sách Nhà nước.

Số tiền hiện Công an huyện Phước Sơn đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1053629.00000 Kho bạc Nhà nước huyện Phước Sơn.

Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn đang tạm giữ tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2021.

- Bị cáo Lê Thị Đ, Võ Q, Nguyễn Quang L và Phan Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo: 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo Huỳnh Đức Ng được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Sở tư pháp Q.Nam
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Phan Thị Lan**

